

PHƯƠNG HƯỚNG
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
GIAI ĐOẠN 2020 - 2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội khóa 14;

Căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT về Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Gia Lương nhiệm kỳ 2020-2025.

Trường Tiểu học xã Gia Lương xây dựng “Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2020- 2025 và tầm nhìn đến năm 2030” như sau:

I. TỔNG QUAN VỀ NHÀ TRƯỜNG

Trường Tiểu học Gia Lương – Tiền thân là trường cấp I Gia Lương được thành lập từ năm 1954. Từ năm 1976 đến năm 1991 được sáp nhập với trường cấp II Gia Lương thành Trường PTCS Gia Lương. Đến tháng 6 năm 1991 trường được tách ra và lấy tên là Trường cấp I Gia Lương. Đến năm 1994 trường đổi tên thành Trường Tiểu học Gia Lương. Tên đó được giữ đến nay.

Năm 2011, trường được công nhận trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1. Năm 2018 được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 sau 5 năm.

Nhà trường được sự quan tâm của Đảng ủy, chính quyền địa phương, sự chỉ đạo sát sao của Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT. Trong nhiều năm, thầy và trò nhà trường liên tục phấn đấu duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục, xây dựng được môi trường giáo dục thân thiện - xanh - sạch - đẹp - an toàn. Cùng với sự

phát triển của xã hội những năm gần đây, nhà trường phát triển cả về quy mô và chất lượng, thực hiện tốt các nhiệm vụ giáo dục trong từng năm học và cả giai đoạn phát triển giáo dục.

Phương hướng chiến lược nhà trường là quá trình kế thừa phát huy và phát triển kế hoạch chiến lược nhà trường giai đoạn 2015-2020 tầm nhìn đến năm 2025, nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của cán bộ quản lý cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường để phấn đấu vươn lên. Xây dựng và triển khai Phương hướng chiến lược phát triển nhà trường đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030 của Trường Tiểu học Gia Lương là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo để đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài nhằm phục vụ cho sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá của đất nước, hội nhập với các nước trong khu vực và thế giới.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Môi trường bên trong nhà trường

1.1. Đặc điểm của nhà trường năm học 2020-2021:

1.1.1. Học sinh:

Tổng số học sinh: 539 ; Tổng số lớp: 17

Tuyển sinh lớp 1: 99 em - Tỷ lệ: 100%

1.1.2. Giáo viên, cán bộ quản lý:

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 29 người. Trong đó:

- Cán bộ quản lý: 02;

- Giáo viên: 24 (18 giáo viên dạy môn cơ bản, 1 GV dạy GDTC, 1 GV Âm nhạc, 1 GV Mỹ thuật, 2 GV Tiếng Anh, 1 GV Tin học);

- Nhân viên: 03 (Văn thư - kế toán: 01, Thư viện – Thiết bị: 01, Y tế - Thủ quỹ: 01).

Trình độ chuyên môn: Đại học: 26 Cao đẳng: 03

1.1.3. Cơ sở vật chất, thiết bị:

Phòng học: 17

Phòng Tiếng Anh: 01 (44 m² với 1 máy tính được kết nối Internet)

Phòng tin học: 01 (48 m² với 12 máy đã được kết nối Internet)

Thư viện: 02 (90 m²)

Phòng chức năng: 8 (Trang bị 5 máy tính đã được kết nối Internet)

Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại.

1.1.4. Thông tin:

Trường đã kết nối Internet, có cổng thông tin, địa chỉ e mail nên việc cập nhật thông tin, báo cáo kịp thời, chính xác. 100 % cán bộ, giáo viên, nhân viên sử dụng địa chỉ e mail để liên hệ.

1.1.5. Tài chính: Ngân sách Nhà nước cấp 100 % kinh phí.

1.1.6. Chất lượng dạy học năm học 2019-2020

- HS Hoàn thành chương trình lớp học: 434/435 em, đạt tỷ lệ: 99,8 %
- Học sinh năng khiếu cấp tỉnh, huyện đạt: 10 em
- HS hoàn thành chương trình Tiểu học: 77/77 em - Tỷ lệ: 100 %

1.1.7. Hoàn thiện và đổi mới:

Trường đạt tiêu chuẩn Chất lượng giáo dục cấp độ 2, đạt trường chuẩn Quốc gia mức độ 1 sau 5 năm vào năm 2018.

Thư viện nhà trường đạt thư viện tiên tiến năm học 2017- 2018.

1.1.8. Lãnh đạo và quản lí:

Công tác tổ chức quản lý: lãnh đạo nhà trường xây dựng kế hoạch có tính khả thi, sát thực tế; công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất; được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

1.2. Phân tích mặt mạnh, mặt yếu:

1.2.1. Mặt mạnh:

Nhà trường có đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên có trình độ đạt chuẩn 89,7%. Đội ngũ giáo viên có tay nghề cao, đoàn kết tốt, ham học hỏi, có tinh thần trách nhiệm cao, tích cực trong công tác đổi mới phương pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

Hàng năm trường có khoảng từ 15 - 17 lớp với khoảng trên dưới 500 học sinh; hàng năm có từ 99,8% học sinh trở lên được đánh giá hoàn thành chương trình lớp học; 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình Tiểu học; học sinh được đánh giá về năng lực và phẩm chất đạt từ 99,8 - 100%; trong đó học sinh được khen thưởng hàng năm đạt từ 40% trở lên.

Hầu hết học sinh đều ngoan ngoãn, lễ phép, biết vâng lời cha mẹ, thầy cô giáo, kính trọng người lớn tuổi, tích cực trong học tập.

Trường có hệ thống máy tính được kết nối Internet để truy cập thông tin và phục vụ giảng dạy. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên biết ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy và công việc.

Đội ngũ cán bộ quản lý nhà trường đạt chuẩn quy định theo Điều lệ trường Tiểu học và có năng lực trong việc quản lý các hoạt động trong nhà trường.

1.2.2. Mặt yếu:

1.2.2.1. Chất lượng học sinh:

Chất lượng học sinh: Do dịch bệnh covid-19 nên có thời điểm HS phải học trực tuyến hiệu quả không cao. Hiện nay HS chưa được học 2 buổi/ngày nên việc rèn kiến thức, kỹ năng cho HS còn hạn chế.

1.2.2.2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên:

Năng lực Ngoại ngữ, Tin học của một số giáo viên còn hạn chế, gặp khó khăn trong công tác cũng như ứng dụng CNTT trong dạy học của giáo viên.

Một bộ phận cán bộ giáo viên còn hạn chế về năng lực chuyên môn, việc ứng dụng công nghệ thông tin còn lúng túng.

1.2.2.3. Cơ sở vật chất:

Chưa có phòng đa chức năng và thiếu phòng học nghệ thuật.

Khu nhà 8 lớp học xây dựng từ năm 1997 nên đã xuống cấp, tường hoen ố, trần thấm dột, diện tích các phòng nhỏ, hẹp.

Thiết bị dạy-học chưa đồng bộ, không phù hợp với dạy học theo CTGDPT 2018, chưa đáp ứng nhu cầu giảng dạy và học tập của nhà trường. Chưa có nhiều thiết bị hiện đại phục vụ việc dạy – học.

1.2.2.4. Tổ chức quản lý :

Chưa chủ động tuyển chọn được nhiều giáo viên có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và tinh thần trách nhiệm do cơ chế ràng buộc.

Đánh giá chất lượng năng lực GV nhiều khi còn mang tính động viên, phân công công tác đôi lúc chưa phù hợp với năng lực, trình độ, khả năng của một số GV.

2. Môi trường bên ngoài:

2.1. Thời cơ

Nhà trường được sự quan tâm lãnh chỉ đạo của Đảng uỷ, Chính quyền địa phương, sự hỗ trợ của các ban ngành đoàn thể, đặc biệt sự quan tâm phối kết hợp của các bậc cha mẹ học sinh.

Đảng uỷ, UBND, các đoàn thể xã Gia Lương rất quan tâm đến công tác giáo dục. Nhân dân địa phương và đa số các bậc phụ huynh học sinh luôn đồng tình ủng hộ, tích cực phối hợp với nhà trường trong các hoạt động giáo dục. Hiện nay, xã Gia Lương đang phấn đấu đạt Chuẩn nông thôn mới nâng cao, đây là thời cơ để nhà trường được quan tâm, đầu tư mọi mặt.

Đời sống và thu nhập của nhân dân ngày càng được cải thiện; đại đa số các gia đình đều xác định đầu tư cho con em ăn học, đầu tư cho sự nghiệp giáo dục là đầu tư cho sự phát triển.

2.2. Thách thức:

- Gặp nhiều khó khăn trong chỉ đạo thực hiện cả 2 chương trình (lớp 1,2,3 thực hiện Chương trình GDPT 2018, lớp 4,5 thực hiện chương trình theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006); do dịch bệnh nên thời lượng HS học trên lớp trong năm học 2021-2022 bị ảnh hưởng dẫn đến các kĩ năng học tập của HS còn hạn chế.

- Vẫn còn một bộ phận không nhỏ phụ huynh học sinh chưa thực sự quan tâm tới việc học tập của con em mình, mãi lo làm ăn kinh tế, đi làm ăn xa nên thời gian dành cho việc dạy dỗ con em còn hạn chế.

- Kinh phí nhà trường còn hạn hẹp nên việc mua sắm trang thiết bị dạy học hiện đại như máy tính, máy chiếu... gặp khó khăn; còn thiếu một số trang thiết bị hiện đại nên cũng ảnh hưởng không nhỏ đến việc chuẩn bị cho một số tiết dạy cần sử dụng máy chiếu và chất lượng công tác bồi dưỡng của giáo viên.

- Nhà đa năng còn thiếu một số trang thiết bị phục vụ các hoạt động NGLL của học sinh; nhà trường chưa có bể bơi.

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước và hội nhập quốc tế;

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện của nền giáo dục và đào tạo;

- Điều kiện để duy trì và ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy một cách thường xuyên, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo và lòng khát khao cống hiến của một số ít giáo viên, nhân viên;

- Khả năng học đi đôi với hành, lý luận gắn với thực tiễn chưa đáp ứng kì vọng của xã hội.

3. Các vấn đề ưu tiên cần giải quyết trong giai đoạn tiếp theo:

- Tham mưu với các cấp để có đủ số lượng và các loại hình GV phục vụ công tác giảng dạy.

- Bồi dưỡng đội ngũ CBQL, GV thực hiện hiệu quả dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý - dạy học:

+ Hội họp và giảng dạy trực tuyến

+ Giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh;

+ Quản lý, đánh giá học sinh;

+ Quản lý nhân sự;

+ Quản lý tài chính, cơ sở vật chất, kế hoạch...

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực, tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh. Tăng cường công tác hỗ trợ, tư vấn của giáo viên;

- Đa dạng hoá các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống, trải nghiệm sáng tạo đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực học sinh;

- Đẩy mạnh phát triển thư viện nhà trường, triển khai thư viện điện tử, thư viện số, khai thác triệt để cơ sở vật chất của thư viện Tiên tiến, phấn đấu năm 2025 đạt danh hiệu thư viện Xuất sắc.

- Đổi mới, xây dựng quy trình hoạt động của công tác thi đua – khen thưởng;

- Tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa nhà trường và cha mẹ học sinh;

- Tăng cường đầu tư cho cơ sở vật chất, cải tạo nhà 8 lớp học, xây dựng môi trường sư phạm văn minh, lịch sự;

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Đoàn thanh niên, Chi đoàn giáo viên, và Công đoàn trường;

- Xây dựng nét đặc trưng truyền thống của nhà trường;

- Huy động các nguồn lực trong xã hội phát triển nhà trường, vì đây là yếu tố khách quan quyết định thành công của nhà trường. Trọng tâm của giai đoạn này là ngoài việc đẩy mạnh các biện pháp huy động nguồn lực từ nội tại bên trong thì phải có biện pháp tăng cường việc huy động các nguồn lực còn phong phú từ bên ngoài nhà trường để tạo điều kiện đảm bảo cho nhà trường phát triển ổn định và bền vững.

III. TÂM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ CÁC GIÁ TRỊ CỐT LÕI

1. Tầm nhìn

Trở thành trường trọng điểm mô hình giáo dục tiên tiến; là trung tâm văn hoá giáo dục của địa phương; là địa chỉ tin cậy để phụ huynh gửi gắm con em mình; nơi giáo viên và học sinh luôn năng động sáng tạo và vươn tới thành công; trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

2. Sứ mệnh

Xây dựng nhà trường trở thành môi trường học tập thân thiện, nề nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao để mỗi HS đều vững kiến thức, giàu kỹ năng, năng động, sáng tạo, có năng lực và phẩm chất nền tảng vững chắc để học các bậc học tiếp theo.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

- Lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc;
- Lòng nhân ái, lòng tự trọng, lòng khoan dung;
- Tình yêu thương
- Tính đoàn kết, tính trung thực;
- Sự hợp tác, tinh thần trách nhiệm;
- Tính sáng tạo, khát vọng vươn lên;
- Tính kiên trì;
- Năng động;
- Hòa nhập.

IV. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Phấn đấu xây dựng môi trường học tập lành mạnh, có kỷ cương, nề nếp; có chất lượng giáo dục cao; phấn đấu để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển hết khả năng của mình. Phấn đấu đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, trường Quốc gia mức độ 2 theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong giai đoạn 2021- 2025. Xây dựng được thương hiệu nhà trường và luôn có được niềm tin của cấp uỷ, chính quyền và nhân dân địa phương.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1.2.1. Mục tiêu ngắn hạn

Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, xây dựng thương hiệu, uy tín về chất lượng giáo dục cho nhà trường.

1.2.2. Mục tiêu trung hạn

Từ năm 2021 đến năm 2025, phấn đấu đạt các mục tiêu sau:

Nâng cao chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn, phấn đấu đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

Chất lượng giáo dục được khẳng định trong топ đầu là một trong những trường có chất lượng cao trong địa bàn huyện.

Nhà trường luôn đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến trở lên.

2.3. Mục tiêu dài hạn

Từ năm 2025 đến năm 2030, phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

Chất lượng giáo dục được khẳng định trong топ những trường có chất lượng cao trong huyện. Nhà trường đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến, được khen thưởng.

Duy trì công tác kiểm định chất lượng giáo dục đạt cấp độ 3, trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 thẩm định lại sau 5 năm.

2. Chỉ tiêu

2.1. Về tổ chức nhà trường

Có đủ cơ cấu tổ chức bộ máy nhà trường hoạt động theo quy định Điều lệ trường tiểu học gồm Chi bộ; nhà trường; tổ chức công đoàn cơ sở; Đoàn thanh niên; Đội Thiếu niên Tiền phong-Sao nhi đồng; Ban đại diện cha mẹ học sinh trường, lớp; thành lập đầy đủ các hội đồng (Hội đồng trường; Hội đồng thi đua khen thưởng; Hội đồng tư vấn; Hội đồng kỷ luật và các hội đồng khác); có đầy đủ các tổ chuyên môn và tổ văn phòng; biên chế đủ số lớp học.

2.2. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên đủ theo quy định, có phẩm chất chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, lối sống lành mạnh, giản dị, năng động và sáng tạo trong công tác, gương mẫu chấp hành đúng các chủ trương, đường lối; chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương;

Có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, tinh thần trách nhiệm cao trong công việc; tâm huyết với nghề; có kiến thức chuyên môn vững vàng; kỹ năng sư phạm tốt; thường xuyên tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

Cụ thể

Số lượng và cơ cấu

Năm học Môn học	SL hiện có 2020- 2021	Dự báo số lượng cần trong các năm học			
		2021-2022	2022-2023	2023-2024	2024-2025
Cán bộ quản lý	2	2	2	2	2
GV cơ bản	18	17	17	17	17
GV dạy Tiếng Anh	2	2	2	2	2
GV dạy Âm nhạc	1	1	1	1	1
GV dạy Mỹ thuật	1	1	1	1	1
GV dạy GDTC	1	1	1	1	1
GV Tin học – CN	1	1	1	1	1

Nhân viên TV-TB	1	1	1	1	1
Nhân viên VT-KT	1	1	1	1	1
Nhân viên YT-TQ	1	1	1	1	1
Tổng CB,GV,NV	29	28	28	28	28

Chất lượng:

Đến năm 2025, 100% GV đạt trình độ chuẩn về đào tạo (Đại học).

Chuẩn nghề nghiệp:

+ HT, PHT: 100% đạt Tốt, Khá.

+ GV: đạt mức Tốt 30 - 40%; đạt mức Khá: 50 – 60%, còn lại là mức Đạt.

Đánh giá viên chức:

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 35 - 45%

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 55 – 65%

+ Hoàn thành nhiệm vụ: dưới 10%

+ Không hoàn thành nhiệm vụ: 0

2.3. Về cơ sở vật chất

Mục tiêu đến cuối năm 2025: có đủ các phòng học, khối phòng bộ môn, khối phụ trợ cùng các khối công trình khác. Các lớp học và phòng học bộ môn được trang bị nâng cấp theo hướng hiện đại; nhà đa năng đưa vào sử dụng; trang bị đủ các thiết bị dạy học theo yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Năm học	Mục tiêu	Nguồn kinh phí
2020-2021	Đảm bảo 100% số lớp có đủ bàn ghế đúng quy cách.	Ngân sách nhà nước
	Phòng Tin học có trên 10 máy tính để học sinh học tập.	Huy động tài trợ.
	100% số lớp 1 có bộ đồ dùng dạy học	Ngân sách nhà nước
	Lắp đặt hệ thống camera an ninh trong trường học.	Ngân sách nhà nước
2021-2022	100% số lớp 1, 2 có ti vi thông minh phục vụ cho dạy học.	Huy động tài trợ.
	Tu sửa, nâng cấp hệ thống điện và khắc phục tường hoen ố, bong chóc nhà 8 lớp học	Ngân sách nhà nước
	100% số lớp 2 có bộ đồ dùng dạy học.	Ngân sách nhà trường
	Kiến toàn, nâng cấp đường điện, hệ thống internet phục vụ công tác quản lý, dạy và	Ngân sách trường + Huy động tài trợ

2022-2023	học	
	100% số lớp 1, 2, 3 có bộ đồ dùng dạy học và 01 tivi thông minh để giảng dạy	Huy động tài trợ+ Ngân sách trường
	100% số lớp 1, lớp 2 có đủ đồ dùng dạy học theo CT GDPT 2018.	Ngân sách trường
	Sắp xếp, trang trí lại các phòng học và phòng bộ môn,	Ngân sách trường+ Huy động tài trợ.
	Thay hệ thống cửa nhà 8 lớp học	Ngân sách nhà nước
	Cải tạo, bổ sung máy tính phòng Tin học	Huy động tài trợ
2023 - 2024	Ốp nhựa tường các phòng chức năng tầng 1, thay cửa phòng chức năng tầng 2 nhà Hiệu bộ	Ngân sách trường.
	100% lớp 1,2,3,4,5 có ti vi thông minh, để giảng dạy.	Huy động tài trợ.
	Sửa chữa các phòng học bộ môn, bổ sung máy vi tính phòng học bộ môn Tin học	Ngân sách trường+ Huy động tài trợ
2024 - 2025	Phòng học bộ môn Tin học và phòng học Thư viện có ti vi kết nối Internet	Huy động tài trợ
	Bổ sung máy tính phòng học Tin học	Huy động tài trợ
	Nâng cấp thiết bị, máy móc các phòng trong khối hành chính quản trị, khối	Ngân sách trường
	Nâng cấp hệ thống điện; thay hệ thống cửa; ốp nhựa tường tầng 2 nhà 6 lớp học	Ngân sách nhà trường
	Xây dựng thư viện mức 2 theo TT16	Ngân sách nhà trường+ Huy động tài trợ

2.4 Về cơ cấu tổ chức lớp học và chất lượng giáo dục

Đảm bảo quy mô lớp học, sĩ số học sinh theo quy định của Điều lệ trường tiểu học.

Năm học	Số HS, số lớp	Tổng số	Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5	TB HS/lớp
Năm học 2020-2021	Số học sinh	539	99	122	115	96	107	31,7
	Số lớp	17	3	4	4	3	3	
Năm học 2021-2022	Số học sinh	537	101	100	122	118	96	31,6
	Số lớp	17	3	3	4	4	3	

Năm học 2022-2023	Số học sinh	521	85	99	102	120	115	30,6
	Số lớp	17	3	3	3	4	4	
Năm học 2023-2024	Số học sinh	498	96	86	97	100	119	31,1
	Số lớp	16	3	3	3	3	4	
Năm học 2024-2025	Số học sinh	461	89	92	86	98	96	28,8
	Số lớp	16	3	3	3	4	3	

Chất lượng giáo dục:

Kết quả đánh giá cuối năm học:

Từ 98% -> 100% học sinh được đánh giá Hoàn thành và Hoàn thành tốt nội dung các môn học và các hoạt động giáo dục.

Về Năng lực: Từ 99% - 100% học sinh được đánh giá ở mức Đạt và Tốt; Trong đó học sinh được đánh giá mức Tốt: 50% trở lên.

Về Phẩm chất: 100% học sinh được đánh giá ở mức Đạt và Tốt; Trong đó học sinh được đánh giá mức Tốt: 60% trở lên.

98% trở lên học sinh Hoàn thành chương trình lớp học và được lên lớp.

100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.

40% trở lên HS được khen thưởng.

2.5 Kết quả thi đua

Hàng năm, trường đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến và được tặng giấy khen, bằng khen.

Hàng năm, có từ 85% CB, GV, NV đạt danh hiệu Lao động tiên tiến trở lên, trong đó có 15% đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở; có ít nhất 1 giáo viên nhận giấy khen của UBND huyện; có năm có cán bộ, giáo viên nhận bằng khen cấp tỉnh và các hình thức khen thưởng cao.

Chi bộ: Hàng năm đạt chi bộ đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, có năm được đánh giá là chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Các tổ chức: Công đoàn, Đoàn thanh niên hàng năm đạt vững mạnh xuất sắc và được nhận giấy khen.

3. Phương châm hành động:

“Chất lượng giáo dục ngày càng cao là danh dự của nhà trường”

V. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

1. Tập trung nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục

Đổi mới công tác quản trị, điều hành các hoạt động giáo dục trong nhà trường theo hướng tiếp cận ứng dụng có hiệu quả công nghệ số vào công tác quản lý và dạy học;

Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; đổi mới cách đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT.

Nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động thư viện một cách hiệu quả để gắn học với hành, gắn lý thuyết với thực tiễn, góp phần rèn các kỹ năng sống cho học sinh.

2. Xây dựng và phát triển đội ngũ

Từng bước xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu; có phẩm chất chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt; vững về năng lực chuyên môn; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản; có phong cách sư phạm mẫu mực; tâm huyết với nghề; có lòng yêu thương học sinh; ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm cao; luôn đoàn kết, gắn bó biết chia sẻ, hợp tác giúp đỡ đồng nghiệp cùng tiến bộ.

Phát động phong trào học tập suốt đời, tự học, tự rèn trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên để nâng cao năng lực trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục

Tham mưu với chính quyền các cấp, đặc biệt là với Ủy ban Nhân dân xã trong công tác đầu tư công cải tạo nhà 8 lớp học xây dựng từ năm 1997;

Tham mưu Phòng Giáo dục và Đào tạo trong việc cung ứng các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông mới 2018.

Quản triệt cán bộ, giáo viên, nhân viên việc sử dụng và bảo quản có hiệu quả các đồ dùng dạy học, thiết bị được cấp; phát động phong trào tự làm đồ dùng dạy học trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; giao trách nhiệm Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn đẩy mạnh việc khai thác có hiệu quả các học liệu mới theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, phổ cập giáo dục, kiểm định chất lượng, trao đổi chuyên môn, quảng bá hình ảnh nhà trường góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học.

Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng nhằm nâng cao vốn hiểu biết, cách sử dụng máy tính phục vụ cho công việc dạy học và quản lý.

5. Xây dựng văn hóa nhà trường

Quản triệt đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và các bậc cha mẹ học sinh trong việc thực hiện chuẩn mực về Quy tắc ứng xử trong nhà trường theo quy định tại Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/04/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Xây dựng Nội quy dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và khách khi đến làm việc tại trường; quán triệt việc chấp hành về văn hóa giao thông, ứng xử nơi công cộng.

Tạo môi trường làm việc thân thiện, gần gũi, cởi mở, dân chủ, hợp tác, tin cậy và tôn trọng lẫn nhau; biết rõ công việc mình phải làm, hiểu rõ trách nhiệm, luôn có ý thức chia sẻ, tích cực tham gia các công việc chung.

Xây dựng trường học thân thiện, quản lý phân quyền, phân trách nhiệm; chia sẻ kinh nghiệm và trao đổi chuyên môn; tích cực đổi mới phương pháp dạy và học; hợp tác, sáng tạo và đổi mới; giao tiếp, ứng xử giữa các thành viên trong nhà trường.

Thực hiện tốt việc bảo vệ và nâng cao sức khỏe; giữ gìn vệ sinh trường, lớp; bảo vệ môi trường sống; bảo vệ của công, tiết kiệm năng lượng.

6. Huy động các nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục

Huy động tối đa các nguồn lực của xã hội, cá nhân vào việc phát triển Nhà trường:

- Nguồn lực tài chính: Ngân sách nhà nước cấp hàng năm và vận dụng các dự án; nguồn ngoài ngân sách.

- Nguồn lực khác: Từ công tác xã hội hóa giáo dục; huy động sự đóng góp ngày công của phụ huynh; đóng góp bằng hiện vật của nhân dân, của phụ huynh, nhà hảo tâm và các tổ chức xã hội khác;

7. Xây dựng thương hiệu nhà trường

Lấy kết quả chất lượng đội ngũ và chất lượng giáo dục của học sinh hằng năm làm thước đo khẳng định thương hiệu của nhà trường.

Từng bước nâng cao mức độ tin nhiệm của các bậc cha mẹ học sinh, của cán bộ, đảng viên và nhân dân địa phương đối với nhà trường; xây dựng thương hiệu nhà trường, đưa vị thế nhà trường ngày một đi lên.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về thương hiệu và chất lượng giáo dục nhà trường; xây dựng và phát huy hiệu quả phòng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

Phấn đấu đến năm 2025 xây dựng được một môi trường công tác, học tập và rèn luyện tốt nhất cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

8. Phương thức kiểm tra, đánh giá:

Dựa trên các văn bản pháp quy hiện hành, cập nhật những văn bản mới theo từng thời điểm để kịp thời điều chỉnh kế hoạch hoạt động của trường cho đúng hướng. Cụ thể:

- Các văn bản của ngành Giáo dục và Đào tạo về cuộc vận động “Hai không” với 4 nội dung.

- Các tiêu chí kiểm định chất lượng.

- Chiến lược phát triển ngành giáo dục từ nay đến 2025.
- Điều lệ trường Tiểu học.
- Thông tư về đánh giá học sinh tiểu học
- Các văn bản về xây dựng trường chuẩn quốc gia, các quy chuẩn về phòng học bộ môn.
- Các văn bản của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương, huyện Bình Giang.

Biện pháp thực hiện:

- Trong hai năm đầu: Dựa vào đánh giá của cá nhân, tập thể nhận xét. Những năm học sau thực hiện việc xét duyệt để điều chỉnh kế hoạch chiến lược theo định hướng phát triển của nhà trường.
- Trên cơ sở tự đánh giá, Ban chỉ đạo phân công kiểm tra, đối chiếu với hoạt động thực tế để có kết luận và rút kinh nghiệm.
- Sau hai năm thực hiện: Hình thành quy trình đánh giá, kiểm tra đúng mực để nâng cao chất lượng hoạt động.
- Mỗi năm học thực hiện đánh giá đổi mới hoạt động nhà trường một lần vào cuối học kỳ 2.

9. Các hoạt động để làm cơ sở kiểm định chất lượng và hiệu quả:

9.1. Đối với học sinh:

- Căn cứ kết quả học tập, rèn luyện của học sinh cuối năm để đánh giá;
- Căn cứ kết quả trong các hội thi và giao lưu các cấp.
- Các hoạt động dành cho cá nhân và tập thể lớp được xem xét mỗi năm để đánh giá, xác định, kiểm tra lại kết quả thực hiện.
- Duy trì và có biện pháp hỗ trợ các câu lạc bộ hoạt động cho hiệu quả.
- Mỗi chi đội thực hiện một công trình để nâng cao về môi trường sư phạm.
- Phát huy các trò chơi dân gian, trò chơi khoa học, các hoạt động văn thể mỹ được quan tâm đầu tư và tạo điều kiện hoạt động.

9.2. Đối với tập thể CB-GV-NV:

- Các hoạt động thực tiễn của giáo viên trong suốt năm học: hội giảng, thi giáo viên giỏi, chất lượng học sinh lớp phụ trách, tham gia các công tác trong nhà trường, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh yếu kém.

- Tham gia các hoạt động ngoại khóa của tổ bộ môn, của nhà trường.
- Tham gia các hoạt động phong trào của các đoàn thể công đoàn, chi đoàn giáo viên.
- Kết quả học tập của các lớp được phân công phụ trách.
- Căn cứ kết quả thi đua cuối năm học làm cơ sở để đánh giá.

VI. LỘ TRÌNH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các giai đoạn thực hiện chiến lược

Giai đoạn 1: Từ năm 2020 đến năm 2025

Giai đoạn 2: Từ năm 2026 đến năm 2030

2. Nhiệm vụ cụ thể cho từng giai đoạn

2.1. Giai đoạn 2020-2025

Tổ chức xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục. Lấy ý kiến hội đồng sư phạm nhà trường và ý kiến chỉ đạo của chính quyền địa phương xã Gia Lương, chuyên môn Phòng Giáo dục và Đào tạo Gia Lộc.

Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ; chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

Tham mưu lãnh đạo địa phương xây thêm phòng học bộ môn và cải tạo nhà 8 lớp học.

Hoàn thành thu thập minh chứng và báo cáo tự đánh giá trường đạt chuẩn quốc gia - kiểm định chất lượng giáo dục (theo Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT).

Định kỳ hàng năm tổ chức rà soát, đánh giá, sơ kết, tổng kết để điều chỉnh, bổ sung phù hợp với thực tiễn của nhà trường.

2.2 Giai đoạn 2026 - 2030

Tổ chức đánh giá tổng kết giai đoạn 2020-2025 để điều chỉnh phương hướng, bổ sung kế hoạch phát triển nhà trường.

Xác lập lại các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp giai đoạn kế hoạch.

Duy trì và giữ vững chất lượng giáo dục nhà trường; tiếp tục khẳng định uy tín và thương hiệu nhà trường về chất lượng giáo dục.

3. Tổ chức thực hiện

3.1. Hiệu trưởng:

Xây dựng chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

Hàng năm, rà soát đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, có điều chỉnh các tiêu chí cho phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và địa phương.

Trình cấp thẩm quyền phê duyệt chiến lược phát triển của nhà trường, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chiến lược.

3.2. Phó Hiệu trưởng:

Thực hiện nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

3.3. Thư ký Hội đồng:

Hỗ trợ các phó ban để nắm tình hình thực hiện; theo dõi, tổng hợp, tham mưu đề xuất các ý kiến và ghi nhận các nội dung trong các buổi họp rút kinh nghiệm từ các bộ phận thành viên. Tóm lược các nội dung cần thiết để thông báo trong toàn hội đồng.

3.4. Chủ tịch Công đoàn:

- Chỉ đạo hoạt động của các tổ trưởng công đoàn, vận động xây dựng đạo đức lối sống, theo dõi và tổng hợp phong trào thi đua trong cán bộ, giáo viên và nhân viên. Chú trọng vào hoạt động “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

- Làm công tác tư tưởng theo dõi động viên cán bộ, công chức khắc phục khó khăn trong đó coi trọng yếu tố tâm lý để tạo động lực làm việc trong giáo viên, tổ chức các hoạt động kiểm tra đánh giá theo các tiêu chí đã đề ra.

3.5. Bí thư chi đoàn

- Xây dựng kế hoạch hoạt động, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, cha mẹ học sinh để có các chương trình huấn luyện kỹ năng sống, trò chơi dân gian, trò chơi khoa học; thành lập và duy trì hoạt động các câu lạc bộ Tin học, câu lạc bộ tiếng Anh; câu lạc bộ kỹ năng mềm; đội, nhóm văn nghệ...Duy trì và phát triển các hoạt động văn nghệ, Thể dục thể thao hàng năm của trường.

- Phát hiện và xây dựng lực lượng nòng cốt từ các chi đoàn lớp để xây dựng phong trào: “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”, thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền, thu nhận và xử lý các thông tin phản hồi từ học sinh.

3.6. Tổ trưởng chuyên môn:

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

Chủ động xây dựng kế hoạch phát triển của tổ, hợp tác với các tổ chức trong nhà trường.

3.7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên:

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học, từng giai đoạn. Đề xuất các giải pháp để thực hiện; tích cực, sáng tạo trong công việc và có những việc làm mang tính đột phá nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

Tích cực tự học, tự bồi dưỡng nâng cao phẩm chất năng lực: có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Mỗi thành viên trong đơn vị đều ý thức xây dựng thương hiệu nhà trường, xây dựng tinh thần trách nhiệm - tinh thần đoàn kết - sự hợp tác cùng phát triển, xây dựng mối quan hệ thân thiện trong nhà trường.

3.8. Các Tổ chức đoàn thể trong trường:

Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược của nhà trường.

3.9. Đối với học sinh:

Thực hiện đúng nội quy, quy định người học sinh theo quy định Điều lệ trường tiểu học; không ngừng rèn luyện đạo đức; tích cực tham gia các hoạt động phong trào, hoạt động trải nghiệm; rèn luyện và hình thành các kỹ năng sống phục vụ cho việc học tập và giao tiếp.

3.10. Ban đại diện Cha mẹ học sinh và các bậc PHHS

Tích cực phối hợp, hợp tác chặt chẽ với nhà trường trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục; cùng với nhà trường chăm lo việc học tập của học sinh; luôn có ý kiến tham mưu, đóng góp giúp đỡ nhà trường về mọi mặt. Cùng với nhà trường hoàn thành các mục tiêu chủ yếu đã xây dựng trong kế hoạch chiến lược.

3.11. Cộng đồng

Phối hợp tổ chức cho giáo viên và học sinh tham gia đầy đủ các hoạt động xã hội ở địa phương.

KẾT LUẬN

Trong giai đoạn 2020 - 2025, Trường Tiểu học Gia Lương có những điều kiện thuận lợi từ việc Đảng ủy, chính quyền có nhiều chủ trương, chính sách để phát triển giáo dục nói chung và sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền các cấp đối với nhà trường nói riêng.

Hội đồng trường xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn 2030 là tâm huyết và trí tuệ của cả tập thể nhằm phân đầu xây dựng và phát triển nhà trường ngày càng tốt hơn, tạo niềm tin cho học sinh, phụ huynh, nhân dân và cấp ủy, chính quyền các cấp. Đây là văn bản định hướng cho sự phát triển của nhà trường, từ mục tiêu và định hướng chiến lược, từng tổ chức và cá nhân trong trường xây dựng, điều chỉnh kế hoạch phù hợp với sự phát triển chung của nhà trường.

Nhà trường mong muốn chính quyền địa phương quan tâm đầu tư kinh phí xây dựng cơ sở vật chất, nhất là xây dựng cảnh quan, sân trường, sân chơi, bãi tập, nhà ăn nhà đa năng, bể bơi,... Các bậc cha mẹ học sinh cần quan tâm và tạo điều kiện tốt nhất cả về vật chất và tinh thần để con em được học tập. Hàng năm, Phòng GD&ĐT huyện Gia Lộc quan tâm và chỉ đạo giúp đỡ nhà trường trong việc thực hiện chuyên môn, điều động bố trí cán bộ, giáo viên, nhân viên hợp lý đảm bảo cả số lượng và chất lượng, góp phần giúp nhà trường thực hiện tốt chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn 2030, xây dựng nhà trường đạt các tiêu chuẩn Quốc gia Giai mức độ 2.

Trên đây là phương hướng chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn 2030 của Trường Tiểu học Gia Lương, các tổ chức, cá nhân căn cứ theo chức trách, nhiệm vụ được phân công để xây dựng và triển khai hiệu quả kế hoạch ngắn hạn, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu của kế hoạch chiến lược. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc thì các tổ chức, cá nhân trong nhà trường phản ánh để Hội đồng trường nghiên cứu, điều chỉnh./.

Nơi nhận:

- Phòng GD, UBND xã (để b/c);
- Các tổ chuyên môn, giáo viên (để t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Sự

**XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ
CHỦ TỊCH**



Đoàn Thanh Bình

**XÁC NHẬN CỦA PHÒNG GD&ĐT
TRƯỞNG PHÒNG**

Đỗ Thế Ngọc